

**NGHỊ QUYẾT**

**Bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023 tỉnh Đồng Nai (lần 1)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về dự thảo nghị quyết danh mục bổ sung các dự án thu hồi đất năm 2023 tỉnh Đồng Nai (lần 1); Báo cáo thẩm tra số 246/BC-BKTNS ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất bổ sung danh mục 50 dự án thu hồi đất năm 2023 tỉnh Đồng Nai (lần 1) với tổng diện tích là 99,78 ha.

(Phụ lục đính kèm)

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này, định kỳ hàng năm đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các dự án đảm bảo sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Quá trình triển khai thực hiện thu hồi đất, giao đất thực hiện dự án có liên quan đến quyền và lợi ích của người dân, đề nghị thực hiện đảm bảo đúng trình tự thủ tục, quy định pháp luật có liên quan, dân chủ, công khai minh bạch, trong đó phải hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất, đảm bảo người có đất bị thu hồi phải có điều kiện về chỗ ở bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và sự tham gia hưởng ứng tích cực của nhân dân, hạn chế thấp nhất tình trạng khiếu nại, tố cáo của người dân.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2023. / *Phươ*

Nơi nhận: *Phươ*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Vụ Pháp chế Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PCTHĐND.



CHỦ TỊCH

Thái Bảo

**Phụ lục**

**BỔ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT NĂM 2023 TỈNH ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)*



STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích thu hồi (ha)
<b>a) Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương</b>				
1	Trường Tiểu học Trảng Dài 4	Trảng Dài	Biên Hòa	1,36
2	Trụ sở bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Biên Hòa và Trụ sở Ban tiếp công dân	Thống Nhất	Biên Hòa	0,60
3	Trường Tiểu học Thái Hiệp Thành (Đất hiện hữu thửa 95 tờ 32 mở rộng sang thửa 93, tờ bản đồ số 32)	Bàu Cạn	Long Thành	0,85
4	Trường tiểu học Xuân Thạnh, hạng mục: Mở rộng và xây dựng các phòng học, phòng chức năng	Dầu Giây	Thống Nhất	1,10
5	Trường Mầm non Hoa Cúc	Hưng Lộc	Thống Nhất	0,35
<b>b) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>				
6	Đường kết nối đường Huỳnh Văn Nghệ và đường ven sông Đồng Nai (đường Nguyễn Bình Khiêm nối dài)	Bừu Long	Biên Hòa	0,21
7	Xây dựng đường D10 tại phường Quang Vinh	Quang Vinh	Biên Hòa	0,50
8	Đường liên khu phố 3,4 phường Long Bình, thành phố Biên Hòa	Long Bình	Biên Hòa	0,82
9	Đường nối từ đường ven sông Cái đến đường Võ Thị Sáu	Thống Nhất	Biên Hòa	1,10

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích thu hồi (ha)
10	Đường Suối Rắc (Đoạn km 0+700 đến Km 2+050)	Phú Cường, Túc Trưng	Định Quán	1,60
11	Mở rộng Đường Lý Thái Tổ thị trấn Định Quán huyện Định Quán	TT. Định Quán	Định Quán	4,00
12	Đường Ngô Sỹ Liên đoạn từ đường Lý Thái Tổ đến đường Nguyễn Huệ	TT. Định Quán	Định Quán	1,10
13	Nâng cấp đường ĐT.763 đoạn từ Km0+000 đến Km29+500	Bảo Quang	Long Khánh	0,04
14	Trạm 220KV Long Khánh và hướng tuyến các đường dây đầu nối	Hàng Gòn	Long Khánh	0,06
15	Đường Vành đai phía đông của huyện (Giáp thành phố Long Khánh)	Bàu Hàm 2	Thống Nhất	4,64
16	Đường D6 (đoạn từ trước Trụ sở khối vận nối dài cát đường bên hông chợ đầu mối Dầu Giây (giai đoạn 2) đến kết nối với đường ven lô 203-205 ấp Nguyễn Thái Học xã Bàu Hàm 2)	Bàu Hàm 2	Thống Nhất	1,96
17	Đường Nguyễn Thái Học	Bàu Hàm 2	Thống Nhất	2,30
18	Đường bên hông chợ đầu mối giai đoạn 2	Bàu Hàm 2	Thống Nhất	0,44
19	Dự án đường D17 (đoạn từ trụ sở tạm xã Bàu Hàm 2 ra Quốc lộ 1A)	Bàu Hàm 2, thị trấn Dầu Giây	Thống Nhất	0,07
20	Đường song hành Quốc lộ 1 đoạn qua thị trấn Dầu Giây (đoạn từ Km1.830+820 đến Km1.832+400), huyện Thống Nhất	Dầu Giây	Thống Nhất	7,00
21	Đường trục chính D8 (Từ đường N1 đến QL1A)	Dầu Giây	Thống Nhất	2,90
22	Đường trục chính D4+D5 (tiếp giáp dự án Khu dân cư A1-C1 đến đường N13)	Dầu Giây	Thống Nhất	3,60
23	Đường trục chính N1 - đô thị Dầu Giây (đoạn từ Đường D6 đến đường Trảng Bom - Xuân Lộc)	Dầu Giây	Thống Nhất	4,67
24	Đường D7 giai đoạn 1 (từ đường N1 đến đường N7)	Dầu Giây	Thống Nhất	1,73

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích thu hồi (ha)
25	Đường song hành Quốc lộ 20 đoạn qua thị trấn Dầu Giây (Đoạn từ Km0+195 đến Km1+795), huyện Thống Nhất	Dầu Giây, Bàu Hàu 2	Thống Nhất	9,00
26	Nâng cấp, mở rộng đường Suối Cạn	Gia Tân 1	Thống Nhất	7,70
27	Trạm bơm tăng áp Hưng Lộc (02 vị trí)	Hưng Lộc	Thống Nhất	1,06
28	Đường vào trường THCS Lý Tự Trọng	Lộ 25	Thống Nhất	0,34
29	Đường Đông Kim - Xuân Thiện (từ đường ĐT770B đến cầu Suối Đá)	Xuân Thiện	Thống Nhất	2,40
30	Đường Lạc Sơn - Xuân Thiện	Xuân Thiện	Thống Nhất	8,40
31	Đường Bình Lộc - Tín Nghĩa	Xuân Thiện	Thống Nhất	1,73
32	Đường 30 ấp Tân Bình (Nam QL1A trong đường sắt)	Bình Minh	Trảng Bom	1,50
33	Trường Tiểu học Tân Bình tại khu tái định cư Bình Minh	Bình Minh	Trảng Bom	0,80
34	Đường Nội Đồng Suối đá Cầu Công An	Hưng Thịnh	Trảng Bom	0,20
35	Đường Vườn Ngô	TT. Trảng Bom	Trảng Bom	1,50
36	Đường nội bộ khu tái định cư 1,45 ha	TT. Trảng Bom	Trảng Bom	0,46
37	Đường 3-2 (đoạn từ đường Lê Duẩn đến đường Nguyễn Văn Linh)	TT. Trảng Bom	Trảng Bom	0,37
38	Đường Nguyễn Hữu Cảnh (đoạn từ đường Nguyễn Hoàng đến đường Nguyễn Huệ)	TT. Trảng Bom	Trảng Bom	2,00
39	Đường Cách mạng tháng Tám (đoạn từ đường Trương Văn Bang đến đường 30/4)	TT. Trảng Bom	Trảng Bom	0,47
40	Đường Nguyễn Huệ (đoạn từ đường Đinh Tiên Hoàng đến đường Nguyễn Hoàng)	TT. Trảng Bom	Trảng Bom	0,60
41	Hệ thống thoát nước ấp Tân Đạt, ấp Tân Phát, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom	Xã đồi 61, thị trấn Trảng Bom, xã Sông Trầu	Trảng Bom	1,50
42	Đường tổ 8, N2 ấp Bàu Phụng	Phú Lý	Vĩnh Cửu	1,37
43	Đường N7, liên ấp 1-3	Phú Lý	Vĩnh Cửu	1,59
44	Đường Xuân Hưng - Xuân Tâm	Xuân Hưng, Xuân Tâm	Xuân Lộc	0,89

STT	Tên công trình	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích thu hồi (ha)
<b>c) Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>				
45	Xây dựng hạ tầng Khu tái định cư phường Tân Biên (dự án 2)	Tân Biên	Biên Hòa	0,88
46	Hạ tầng Khu tái định cư phường Long Bình Tân	Long Bình Tân	Biên Hòa	0,61
47	Khu tái định cư Long Phước (bổ sung 02ha)	Long Phước	Long Thành	2,00
48	Dự án Khu tái định cư Hiệp Phước	Hiệp Phước	Nhơn Trạch	0,97
49	Công viên cây xanh - thể dục thể thao	Phú Điền	Tân Phú	0,94
50	Công trình tôn giáo	Gia Tân 1	Thống Nhất	7,50
	<b>Cộng (a+b+c)</b>			<b>99,78</b>